

NGHỊ QUYẾT
Về việc điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch đầu tư công
ngân sách cấp tỉnh năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 7919/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 50/BC-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch đầu tư công ngân sách cấp tỉnh năm 2021 cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch đầu tư công của các dự án (*chi tiết tại Phụ biểu số 01*):

a) Điều chỉnh giảm 512.000 triệu đồng Kế hoạch vốn của 3 dự án không có khả năng giải ngân trong năm 2021 do vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, bao gồm: (1) Dự án Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Đầm Nhà Mạc (tại km20+050, đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng): 180.000 triệu đồng; (2) Dự án Đường nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng (km 6+700) đến đường tỉnh 338 (giai đoạn 1): 185.000 triệu đồng; (3) Dự án Cầu Cửa Lục 3: 147.000 triệu đồng.

b) Điều chỉnh tăng 512.000 triệu đồng Kế hoạch vốn của các dự án:

- Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư cho 04 dự án khởi công mới năm 2022: (1) Xây dựng đường gom hai bên đường cao tốc, đoạn từ Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn đến nút giao Bình Dân, huyện Vân Đồn: 500 triệu đồng; (2) Xử lý 08 điểm ngập lụt trên đường tỉnh 330: 500 triệu đồng; (3) Nâng cấp, mở rộng hồ chứa nước C22, xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh: 500 triệu đồng; (4) Hệ thống đường ống cấp nước - Hồ chứa nước Khe Giữa: 500 triệu đồng.

- Phân bổ vốn cho 2 Dự án có khả năng giải ngân: (1) Dự án Cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên biển tỉnh Quảng Ninh (huyện Đầm Hà): 1.000 triệu

đồng; (2) Dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư xã Hạ Long, huyện Vân Đồn: 50.000 triệu đồng.

- Bổ sung có mục tiêu cho thành phố Hạ Long: 359.000 triệu đồng do thực hiện chính sách miễn, giảm phí tham quan Vịnh Hạ Long, gồm: (1) Dự án Cải tạo, chỉnh trang, mở rộng, khắc phục ô nhiễm môi trường đường Trần Quốc Nghiễn (đoạn từ cầu Bài Thơ đến điểm đầu nối đường bao biển Hạ Long – Cẩm Phả): 159.000 triệu đồng; (2) Dự án Đầu tư xây dựng mở rộng Trường THPT Hòn Gai, phường Hồng Hải: 100.000 triệu đồng; (3) Dự án Đường đầu nối quốc lộ 279 đến tỉnh lộ 342, thành phố Hạ Long: 100.000 triệu đồng.

- Bổ sung có mục tiêu cho thành phố Cẩm Phả: 100.000 triệu đồng để thực hiện Dự án Tuyến đường vào cụm công nghiệp Cẩm Thịnh (phần mở rộng) và hạ tầng kết nối khu vực Nhà máy may mặc tại phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Điều chỉnh Kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Chi tiết tại Phụ biểu số 02):

a) Điều chỉnh giảm 10.572,5 triệu đồng Kế hoạch vốn đã phân bổ cho huyện Tiên Yên do không còn nhu cầu giải ngân.

b) Điều chỉnh tăng 10.572,5 triệu đồng Kế hoạch vốn phân bổ cho 5 địa phương: Hải Hà (2.000 triệu đồng), Bình Liêu (1.572,5 triệu đồng), Ba Chẽ (1.500 triệu đồng), Đông Triều (2.500 triệu đồng), Quảng Yên (3.000 triệu đồng) nhằm thực hiện tiêu chí nâng cao về xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung, số liệu, tính pháp lý, thủ tục đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công; đảm bảo thực hiện giải ngân đạt tỷ lệ 100% kế hoạch vốn được bổ sung tại Nghị quyết này trong năm 2021.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, NS(P1).

CHỦ TỊCH


Nguyễn Xuân Kỳ

PHỤ BIỂU 01: ĐIỀU CHỈNH, PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số: 48/NQ-HĐND ngày 13/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng./.



STT	Nội dung	Thời gian khởi công hoàn thành	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án/nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn NST cấp đến hết năm 2020	Kế hoạch năm 2021		Điều chỉnh kế hoạch năm 2021				Kế hoạch năm 2021 sau điều chỉnh	
					Tổng số	Trong đó: NST		Tổng số	Trong đó: Tiền đất	Giảm		Tăng		Tổng số	Trong đó: Tiền đất
										Tổng số	Trong đó: Tiền đất	Tổng số	Trong đó: Tiền đất		
	Kế hoạch chi đầu tư ngân sách cấp tỉnh năm 2021.							11.467.100	3.487.790	512.000	140.000	512.000	140.000	11.467.100	3.487.790
	Trong đó:									512.000	140.000	512.000	140.000	1.840.000	1.150.000
1	Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Đầm Nhà Mạc (tại Km20+050, đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng)	2020-2022	Ban quản lý dự án ĐTXD các CTDD&CN	4644/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	760.681	760.681	102.939	350.000	250.000	180.000	140.000			170.000	110.000
2	Đường nối từ đường cao tốc Hạ Long-Hải Phòng (km 6+700) đến đường tỉnh 338 (giai đoạn 1)	2020-2022	Ban quản lý dự án ĐTXD các CTDD&CN	4643/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 3816/QĐ-UBND ngày 6/10/2020	1.492.042	1.492.042	190.000	610.000	300.000	185.000				425.000	300.000
3	Cầu Cửa Lục 3	2020-2022	Ban quản lý dự án ĐTXD các CTDD&CN	4642/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	1.742.804	1.742.804	250.000	800.000	600.000	147.000				653.000	600.000
4	Dự án Cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung trên biển tỉnh Quảng Ninh	2020-2021	Sở NN và PTNT	4460/QĐ-BNN-TCTS ngày 28/10/2016; 2418/QĐ-BNN-TCTS ngày 26/6/2020	65.905	5.600	1.366					1.000		1.000	
5	Dự án Xây dựng hạ tầng khu tái định cư xã Hạ Long, huyện Vân Đồn	Hoàn thành năm 2021	UBND huyện Vân Đồn	2255 ngày 22/7/2009; 3968 ngày 7/12/2009; 2341 ngày 27/7/2016; 2220 ngày 2/7/2020	521.575	211.835	53.000	80.000				50.000		130.000	
6	Vốn chuẩn bị đầu tư				5.506	5.506	0	0	0	0	0	2.000	0	2.000	0
-	Xây dựng đường gom hai bên đường cao tốc, đoạn từ Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn đến nút giao Bình Dân, huyện Vân Đồn	2022-2023	Ban QLDA ĐTXD CT Giao thông	QĐ 120/QĐ-BDAGT ngày 19/10/2021; 121/QĐ-BDAGT ngày 19/10/2021; 122/QĐ-BDAGT ngày 19/10/2021	1.000	1.000						500		500	
-	Xử lý 08 điểm ngập lụt trên đường tỉnh 330	2022-2023	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	QĐ 206/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021; 207/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021; 208/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021	1.470	1.470						500		500	
-	Nâng cấp, mở rộng hồ chứa nước C22, xã Đồng Tiễn, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	2022-2023	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	QĐ 210/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021; 211/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021; 212/QĐ-BQLDANN ngày 13/10/2021	1.536	1.536						500		500	

(Handwritten signature)

STT	Nội dung	Thời gian khởi công hoàn thành	Chủ đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án/nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư	Tổng mức đầu tư		Lũy kế vốn NST cấp đến hết năm 2020	Kế hoạch năm 2021		Điều chỉnh kế hoạch năm 2021				Kế hoạch năm 2021 sau điều chỉnh		
					Tổng số	Trong đó: NST		Tổng số	Trong đó: Tiền đất	Giảm		Tăng		Tổng số	Trong đó: Tiền đất	
										Tổng số	Trong đó: Tiền đất	Tổng số	Trong đó: Tiền đất			
-	Hệ thống đường ống cấp nước - Hồ chứa nước Khe Giữa	2022-2023	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	QĐ 215/QĐ-BLQDANN ngày 13/10/2021	1.500	1.500							500		500	
7	Bổ sung có mục tiêu cho thành phố Hạ Long để thực hiện các dự án được phân bổ từ nguồn thu phí tham quan Vịnh Hạ Long		UBND TP Hạ Long		1.917.790								359.000	140.000	359.000	140.000
-	Cải tạo, chỉnh trang, mở rộng, khắc phục ô nhiễm môi trường đường Trần Quốc Nghiễn (đoạn từ cầu Bài Thơ đến điểm đầu nối đường bao biển Hạ Long - Cẩm Phả)	2019-2021	UBND TP Hạ Long	7112/QĐ-UBND ngày 30/10/2018; 679/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 của UBND TP Hạ Long	1.345.092								159.000	140.000	159.000	140.000
-	Đầu tư xây dựng mở rộng Trường THPT Hòn Gai, phường Hồng Hải	2021	UBND TP Hạ Long	15309/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND TP Hạ Long	250.812									100.000		100.000
-	Đường đầu nối Quốc lộ 279 đến Tỉnh lộ 342, thành phố Hạ Long	2021-2022	UBND TP Hạ Long	15330/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND TP Hạ Long	321.886									100.000		100.000
8	Hỗ trợ có mục tiêu cho thành phố Cẩm Phả để thực hiện Dự án Tuyến đường vào cụm công nghiệp Cẩm Thịnh (phần mở rộng) và hạ tầng kết nối khu vực Nhà máy may mặc tại phường Cẩm Phú, TP Cẩm Phả	2021-2022	UBND TP Cẩm Phả	6779/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND TP Cẩm Phả	155.888									100.000		100.000

PHỤ BIỂU SỐ 02: CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Nghị quyết số: 48/NQ-HĐND ngày 13/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)



Đơn vị tính: Triệu đồng./.

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch năm 2021 sau điều chỉnh
	Tổng số	200.000,00	10.572,50	10.572,50	200.000,00
I	Kế hoạch vốn ngân sách tỉnh phân bổ cho cấp huyện	182.949,93	10.572,50	10.572,50	182.949,93
1	Huyện Ba Chẽ	13.487,75	-	1.500,00	14.987,75
	Xã Đồn Đạc	6.629,52			6.629,52
	Xã Thanh Sơn	6.858,23			6.858,23
	Xã Lương Mông			500,00	500,00
	Xã Đạp Thanh			500,00	500,00
	Xã Minh Cầm			500,00	500,00
2	Huyện Bình Liêu	10.852,80	-	1.572,50	12.425,30
	Xã Đồng Tâm	7.375,45			7.375,45
	Xã Hoàn Mô	3.477,35			3.477,35
	Xã Húc Động			1.572,50	1.572,50
3	Huyện Vân Đồn	8.293,50			8.293,50
	Xã Vạn Yên	4.813,50			4.813,50
	Xã Quan Lạn	3.480,00			3.480,00
4	Thành phố Hạ Long	13.165,80	-	-	13.165,80
	Xã Đồng Sơn	1.876,50			1.876,50
	Xã Đồng Lâm	10.091,40			10.091,40
	Xã Sơn Dương	1.197,90			1.197,90
5	Thành phố Móng Cái	1.087,10			1.087,10
	Xã Hải Xuân	602,00			602,00
	Xã Bắc Sơn	485,10			485,10
6	Huyện Hải Hà	4.556,67	-	2.000,00	6.556,67
	Xã Quảng Minh	2.209,66			2.209,66
	Xã Quảng Thành	2.347,01		700,00	3.047,01
	Xã Quảng Long			600,00	600,00
	Xã Cái Chiên			700,00	700,00
7	Huyện Đầm Hà	56.669,17			56.669,17
	Xã Tân Lập	30.890,68			30.890,68
	Xã Đầm Hà	25.778,49			25.778,49
8	Huyện Tiên Yên	69.572,50	10.572,50	-	59.000,00

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2021	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch năm 2021 sau điều chỉnh
-	Xã Điện Xá	55.165,00	8.681,50		46.483,50
-	Xã Đồng Rui	14.407,50	1.891,00		12.516,50
9	Huyện Cô Tô	1.743,04	-	-	1.743,04
	Xã Thanh Lân	1.743,04			1.743,04
10	Thị xã Đông Triều	3.521,60	-	2.500,00	6.021,60
	Xã Bình Dương	2.052,30		1.500,00	3.552,30
	Xã Thủy An	1.469,30		1.000,00	2.469,30
11	Thị xã Quảng Yên	-	-	3.000,00	3.000,00
	Xã Tiên An			3.000,00	3.000,00
II	Nguồn vốn cấp tỉnh điều hành	17.050,07			17.050,07

Handwritten signature